

Số: 1622/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 19 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 05/02/2015 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Văn bản số 8261/UBND-SNV ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh v/v sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế giai đoạn 2015 -2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 16/TTr-SKHĐT ngày 27/4/2018 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số: ~~252~~./TTr-SNV ngày 01 / 6 /2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch và đầu tư, gồm: tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức thực hiện và đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn cấp tỉnh; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; đấu thầu; đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân; tổ chức cung ứng các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân

dân tình; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn; nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Sở:

- a) Sở Kế hoạch và Đầu tư có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc;
- b) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định;
- c) Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;
- d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Sở và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước;
- đ) Căn cứ quy định về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Văn phòng;
- b) Thanh tra;
- c) Phòng Tổng hợp, Quy hoạch;
- d) Phòng Kế hoạch phát triển Kinh tế;
- đ) Phòng Kế hoạch phát triển Xã hội;
- e) Phòng Đấu thầu và Giám sát đầu tư;
- g) Phòng Đầu tư phát triển;
- h) Phòng Đăng ký kinh doanh.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập:

Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự quản lý toàn diện của Sở Kế hoạch và Đầu tư, hoạt động ổn định đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền.

4. Biên chế công chức và Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Sở Kế hoạch và Đầu tư được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và bố trí biên chế hợp lý bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo quy định.

2. Căn cứ Quy chế làm việc mẫu của các cơ quan chuyên môn do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định, ban hành Quy chế làm việc của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTr TU, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Như Điều 6;
- Lưu. *lu*
- ncq*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH ✓



Nguyễn Văn Trình
Nguyễn Văn Trình